

Quan điểm phát triển có kế hoạch nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần của Đảng ta, không phải chỉ có ý nghĩa đối với đổi mới cơ chế quản lý, mà còn cả trong việc bố trí cơ cấu kinh tế; không những cơ cấu thành phần mà cả cơ cấu các ngành kinh tế, cơ cấu vùng, cả quan hệ kinh tế đối ngoại, cả phát triển khoa học kỹ thuật. Nói tóm lại, ngày càng thấy quan điểm này có tính chất bao trùm tác động tới rất nhiều mặt của các đường lối chủ trương, chính sách mới về kinh tế. Nhìn rộng hơn mới thấy rằng thực chất của quan điểm này cũng là cốt lõi của chính sách kinh tế mới (NEP) mà Lênin đề ra năm 1921. Chính sách kinh tế mới của Lênin đề cập đến rất nhiều vấn đề: thuế lương thực, coi thương nghiệp là khâu chính, người cộng sản phải biết buôn bán, hạch toán kinh tế, chế độ hợp tác xã... tức là Lênin đã hình thành một số chủ trương cụ thể để cứu vãn

sách kinh tế mới không chỉ có giá trị lịch sử mà còn có ý nghĩa thực tiễn rất lớn đối với công cuộc cải cách, đổi mới hiện nay. Do vậy chúng tôi muốn trở lại một cách tóm lược quá trình hình thành và phát triển những tư tưởng cơ bản của NEP.

Lênin đã xem xét, đánh giá một cách nghiêm túc và khoa học thực trạng xã hội Nga qua những năm thực hiện chính sách Cộng sản thời chiến và đưa ra kết luận rằng: Nạn đói triển miên đã dẫn đến khủng hoảng kinh tế và từ khủng hoảng kinh tế đã dẫn đến khủng hoảng về chính trị - xã hội. Từ đó Người cho rằng chính cuộc khủng hoảng toàn diện và sâu sắc này đã làm tan rã lực lượng sản xuất, làm tiêu tan động lực phát triển kinh tế - xã hội của nước Nga, làm giảm sút niềm tin của quần chúng nhân dân lao động Nga vào đường lối xây dựng kinh tế của Đảng. Điều đó, theo Người không chỉ là vấn đề kinh tế đơn thuần mà trước hết và lớn hơn cả

kinh tế và xã hội cũ một cách thận trọng và từng bước bằng cách nhà nước điều tiết ở một mức độ nhất định nào đó (2). Bởi vậy ngay từ khi NEP được chính thức công bố lần đầu tiên tại Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga (ngày 8 - 16 tháng ba 1921) đã có không ít người cho rằng NEP chỉ là giải pháp tình thế, là sách lược bất buộc để giải quyết hậu quả của chính sách cộng sản thời chiến. Và cho đến tận bây giờ, khi mà NEP đã cho thấy rõ tính chất lâu dài, ý nghĩa chiến lược của nó, không phải không còn có người vẫn coi nó chỉ là giải pháp tình thế, chỉ có ý nghĩa trong việc khắc phục tình trạng khủng hoảng ở nước Nga đầu những năm 20.

Đúng, trong bối cảnh khủng hoảng của nước Nga đầu những năm 20 thì NEP đúng là một giải pháp tình thế, một đường lối phát triển kinh tế mang ý nghĩa sách lược. Song không phải chỉ thế mà hơn nữa, trong quan niệm của V.I. Lênin và qua sự phân tích quá trình hình thành, phát triển những tư tưởng cơ bản của NEP, chúng ta thấy NEP còn là đường lối chiến lược, đường lối phát triển kinh tế lâu dài không những đối với nước Nga mà đối với tất cả các nước tiểu nông, kém phát triển trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Bản thân V.I. Lênin cũng đã nhiều lần khẳng định NEP không phải chỉ là một sách lược có tính chất bất buộc để giải quyết tình trạng khủng hoảng kinh tế, chính trị và xã hội ở nước Nga sau nội chiến, mà còn là đường lối chiến lược trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Thật vậy, không phải chỉ đến mùa xuân 1921, NEP mới bắt đầu hình thành trong quan niệm của V.I. Lênin về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội Nga Xô Viết. Những tư tưởng về NEP đã được hình thành ngay từ trước khi Cách mạng tháng Mười nổ ra, trong tiến trình phát triển của cuộc cách mạng đó, nhất là trong giai đoạn của cuộc chiến tranh nội chiến và nó được phát triển, được cụ thể hóa, hiện thực hóa sau khi nội chiến kết thúc.

Một khi nói rằng NEP chỉ là giải pháp tình thế để khắc phục tình trạng khủng hoảng của nước Nga sau nội chiến, thì trước hết cần phải thấy rằng sau một vài năm nó được thực hiện trên thực tế, tuyệt đại đa số nhân dân lao động Nga đã nhận thức một cách sâu sắc rằng NEP chính là chiến lược tối ưu cho bước chuyển sang chủ nghĩa xã hội. Bản thân V.I. Lênin cũng chỉ đến 1922, lần đầu tiên Người mới sử dụng chữ viết tắt "NEP" khi nói đến chính sách kinh tế mới trong các bài viết và phát biểu của mình. Hơn nữa, mặc dù NEP là đường lối phát triển kinh tế trái với

QUÁ TRÌNH HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN NHỮNG TƯ TƯỞNG CƠ BẢN TRONG CHÍNH SÁCH KINH TẾ MỚI CỦA LÊNIN

LÊ THANH SINH

tình hình kinh tế nước Nga lúc bấy giờ, và tổng hợp chung tất cả chính sách ấy gọi là "chính sách kinh tế". Nhưng về mặt quan điểm thì cốt lõi của nó là gì? Gần đây sách giáo khoa kinh tế chính trị học của Liên Xô đã tổng kết lại, trong đó có vấn đề sử dụng quan hệ hàng hóa - tiền tệ và sử dụng cả thành phần kinh tế tư nhân. Cho nên cốt lõi của chính sách kinh tế mới cũng là quan điểm phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần.

Đến bây giờ các cuộc cải cách của các nước đánh giá rằng mỗi nước đặt vấn đề một cách khác theo điều kiện hoàn cảnh của mình, nhưng đều thấy rằng tư tưởng của Liên Xô và chính

là vấn đề chính trị - vấn đề sống còn của chính quyền Xô Viết, vấn đề có ý nghĩa quyết định số phận của toàn bộ cuộc cách mạng do giai cấp vô sản Nga lãnh đạo thực hiện (1).

Hậu quả hết sức nặng nề của chính sách "Cộng sản thời chiến" đã đưa Lênin đến chỗ nhận thức rõ ràng không thể nhanh chóng xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng các biện pháp thuần túy xã hội chủ nghĩa, mà phải áp dụng các biện pháp, các hình thức trung gian quá độ. Và sai lầm của việc vội vã đập tan cái cơ cấu kinh tế và xã hội cũ càng làm cho V. Lênin hiểu rõ công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông nhất thiết phải dựa trên cơ sở cải biến cơ cấu

những nguyên tắc cơ bản có trong chính sách "cộng sản thời chiến", song ở nó vẫn có những yếu tố kế thừa những thành quả đã đạt được trong giai đoạn thực hiện chính sách "cộng sản thời chiến". Một trong những yếu tố đó là sắc luật về thuế hiện vật mà V.I.Lênin đã đề nghị chính quyền Xô Viết ban hành vào ngày 30 tháng 10 năm 1918. Thật ra thì sắc luật này đã không thực hiện bởi bối cảnh hiện thực của nước Nga khi đó. Từ rất lâu trước khi thông qua NEP, V.I.Lênin đã biết được những ý kiến phản đối chính sách trưng thu lương thực thừa, tán thành thu thuế bằng hiện vật ở một số đảng viên cộng sản, những người nông dân Nga và Người đã tỏ ý đồng tình với những ý kiến đó. Ngay cả khi thừa nhận rằng "việc chuyển sang chính sách kinh tế mới là do chỗ: sau cuộc thí nghiệm trực tiếp xây dựng xã hội chủ nghĩa trong những điều kiện khó khăn chưa từng thấy trong điều kiện nội chiến, trong điều kiện giai cấp tư sản buộc chúng ta phải tiến hành cuộc đấu tranh ác liệt, thì đến mùa xuân 1921, chúng ta đã nhận thấy rõ là chưa nên xây dựng trực tiếp chủ nghĩa xã hội, mà trong nhiều lĩnh vực kinh tế trong chúng ta cần phải lùi về chủ nghĩa tư bản nhà nước, từ bỏ liệu pháp tấn công chính diện và bắt đầu một cuộc bao vây lâu dài, không thích thú, khó khăn và gian khổ, đòi hỏi phải rút lui trên hàng loạt vấn đề" (3). V.I.Lênin vẫn luôn nhắc nhở: "ngày nay khi xét thật kỹ những nhiệm vụ của chúng ta, chúng ta phải hiểu rằng nhiệm vụ chủ yếu hiện nay là không được nhượng bộ những thành tựu cũ của chúng ta. Chúng ta sẽ không nhượng bộ bất cứ một thành tựu cũ nào của chúng ta. "Cái cũ" đó, theo Người "có thể trở thành một trở ngại trực tiếp", song "phải hiểu nó để học cách làm việc khi cần phải...xoay tròn ra mà làm". "Hiện nay, hơn bao giờ hết, chúng ta phải tỏ ra có cái tính mềm dẻo mà cho đến nay chúng ta đã thể hiện ở chiến trường nội chiến" và do đó, "chúng ta không nên từ bỏ quá khứ" (4). Bởi vậy khi nói về NEP và ngay cả khi coi việc chuyển sang NEP là "một bước ngoặt đột ngột", V.I.Lênin vẫn cho rằng "cái chính sách kinh tế mà người ta gọi là "mới", mới so với chính sách kinh tế của ta trước kia. Nhưng về thực chất, trong chính sách đó có nhiều cái cũ hơn chính sách kinh tế trước kia của ta". (5) Sở dĩ Người coi đường lối xây dựng và phát triển kinh tế mới đó về thực chất là đường lối xây dựng và phát triển kinh tế mà trước đó chính quyền Xô Viết đã thực hiện trên thực tế, bởi những luận điểm cơ bản trong đường lối này đã được xác định ngay từ những ngày đầu tiên sau Cách mạng tháng Mười.

Trong "Báo cáo tại Đại hội II toàn Nga các ban giáo dục chính trị" ngày 17.10.1921 "Chính sách kinh tế mới và những nhiệm vụ của các ban giáo dục Chính trị" V.I.Lênin viết: "Chính sách kinh tế trước kia của ta, nếu như không thể nói là đã dự tính (bởi vì trong tình hình lúc đó, nói chung, chúng ta ít dự tính) thì ít ra, trên một chừng mực nào đó, đã giả định (và có thể nói đã giả định một cách vô bằng) rằng: nền kinh tế Nga cũ sẽ trực tiếp chuyển sang nền sản xuất quốc doanh và sang việc phân phối theo những nguyên tắc cộng sản chủ nghĩa".

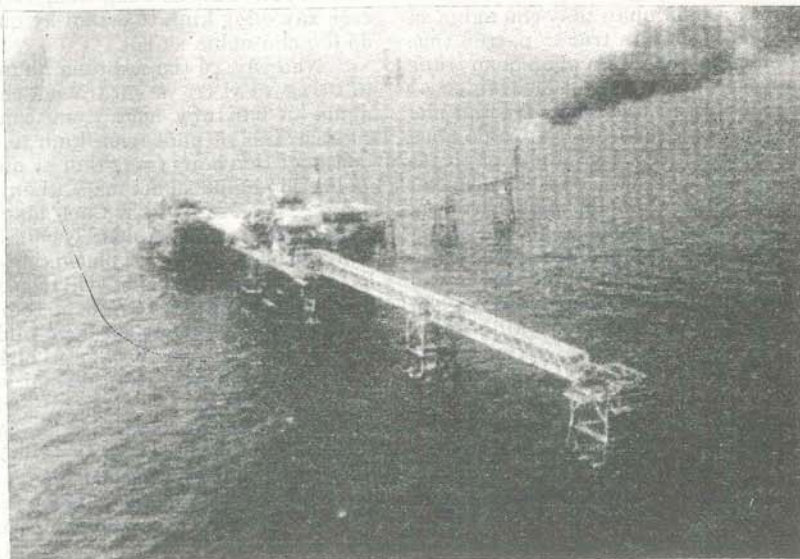
Nếu chúng ta nhớ lại những trước tác về kinh tế của chúng ta trước kia, nếu chúng ta hồi tưởng lại xem những người cộng sản đã viết những gì trước khi giành được chính quyền ở Nga và ngay sau khi mới giành được chính quyền, chẳng hạn như hồi đầu năm 1918 khi mà cuộc tấn công chính trị đầu tiên vào nước Nga cũ đã kết thúc với những thắng lợi vĩ đại khi mà nước Cộng hòa Xô Viết đã được thành lập...thì chúng ta sẽ thấy rằng trong thời kỳ thứ nhất, khi chúng ta vừa mới làm xong việc đầu tiên của công cuộc xây dựng chính quyền Xô Viết và vừa mới thoát ra khỏi cuộc chiến tranh để quốc chủ nghĩa, thì chúng ta đã nói đến những nhiệm vụ xây dựng kinh tế của ta một cách thận trọng và cẩn thận hơn nhiều so với nửa cuối năm 1918 và suốt trong những năm 1919 và 1920 (6)

Thật vậy, không chỉ sau Cách mạng tháng Mười, mà ngay cả khi cuộc cách mạng này còn chưa diễn ra, những tư tưởng về NEP đã được hình thành trong quan niệm của V.I.Lênin về công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga.

Giữa tháng chín 1917, nghĩa là

trước khi Cách mạng tháng Mười nổ ra, một trong những tư tưởng cơ bản của NEP - "vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội" đã được V.I.Lênin đề cập đến trong tác phẩm "Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó". Người viết: "trong một nước dân chủ cách mạng thực sự, chủ nghĩa tư bản độc quyền nhà nước tất nhiên và nhất định phải có nghĩa là một bước, hay những bước tiến lên chủ nghĩa xã hội...là sự chuẩn bị vật chất đầy đủ nhất cho chủ nghĩa xã hội, là phòng chõ đi vào chủ nghĩa xã hội", là "nấc thang lịch sử" mà giữa nấc thang này với nấc thang được gọi là chủ nghĩa xã hội, không có bất cứ một nấc thang nào khác ở giữa chúng. Bởi lẽ, theo quan niệm của Người "chủ nghĩa xã hội không phải là cái gì khác hơn là chế độ độc quyền tư bản chủ nghĩa của nhà nước...là chế độ độc quyền tư bản chủ nghĩa của nhà nước áp dụng để phục vụ toàn thể nhân dân và do đó, không còn là chế độ độc quyền tư bản chủ nghĩa nữa" (7)

Tháng tư 1918, tư tưởng về vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội mà V.I.Lênin nói tới ở đây được Người nhắc lại trong tác phẩm "Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền Xô Viết" và sau đó được Người phát triển thêm trong tác phẩm "Về bệnh đau trĩ tả khuynh và tính tiểu tư sản. Nhận thấy rõ cả về phương diện vật chất, kinh tế lẫn sản xuất, ở nước Nga khi đó còn chưa đạt tới trình độ của chủ nghĩa tư bản nhà nước, mà chưa đạt tới trình độ đó, theo V.I.Lênin, không thể thực hiện được bước chuyển lên chủ nghĩa xã hội, Người đã khẳng định: chủ nghĩa



tư bản nhà nước dưới chính quyền Xô Viết là ngưỡng cửa của chủ nghĩa xã hội, là điều kiện cho thắng lợi chắc chắn của chủ nghĩa xã hội (8). Khi chính thức tuyên bố NEP tại Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga, V.I.Lênin đã sử dụng tư tưởng này để luận chứng vì sao nước Nga phải thực hiện NEP với tư cách là đường lối phát triển kinh tế trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Sau đó, tháng tư 1921, trong tác phẩm *Bàn về thuế lương thực*, V.I.Lênin lại một lần nữa sử dụng những luận điểm có liên quan đến lý luận về chủ nghĩa tư bản nhà nước để khẳng định ý nghĩa lâu dài của NEP và phân tích những điều kiện cho việc thực hiện NEP ở nước Nga khi đó, cho tính chất đan xen, xen lẫn với nhau của các thành phần kinh tế trong thời kỳ quá độ mà NEP có sứ mệnh phải tạo ra (9).

Như vậy, có thể nói rằng đến mùa xuân 1921, V.I.Lênin đã có đủ cả cơ sở lý luận lẫn cơ sở thực tiễn để khẳng định vị trí và vai trò của NEP trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông - nước Nga. Song khi nói tới quá trình hình thành tư tưởng về chủ nghĩa tư bản nhà nước của chính mình vào những năm 1917 - 1918 trong bài phát biểu tại Đại hội IV Quốc tế cộng sản (ngày 13.11.1922), "Năm năm cách mạng Nga và những triển vọng của cách mạng thế giới". V.I.Lênin thừa nhận rằng khi đó tư tưởng này tuy chỉ mới mang tính chất chung chung, chưa cụ thể hóa, chưa đề cập đến điểm chủ yếu, tự do thương nghiệp, điểm có một ý nghĩa quan trọng căn bản đối với chủ nghĩa tư bản nhà nước, thì cái tư tưởng khái quát...dù còn chưa rõ nét đó đã được ý thức đến một chừng mực nào đó, đã được vạch ra. (10)

Đúng như vậy, một tháng trước khi cách mạng tháng Mười nổ ra, V.I.Lênin đã nhận thấy chủ nghĩa xã hội đang hiện ra trực tiếp, trên thực tiễn, trong mỗi biện pháp quan trọng tạo thành một bước tiến trên cơ sở chủ nghĩa tư bản hiện đại, thứ chủ nghĩa tư bản mà lịch sử lúc đó chưa hề biết tới (11). Người phê phán tất cả những ai tự hạn chế ở chỗ đem chủ nghĩa tư bản đối lập một cách trừu tượng với chủ nghĩa xã hội, mà không nghiên cứu những hình thức cụ thể của nó trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Từ quan niệm coi chủ nghĩa tư bản nhà nước về kinh tế cao hơn rất nhiều so với nền kinh tế của nước Nga khi đó, V.I.Lênin đã khẳng định nếu không trải qua một cái gì chung cho chủ nghĩa tư bản nhà nước và chủ nghĩa xã hội thì nước Nga khó có thể thoát ra khỏi tình trạng lạc hậu về kinh tế (12). Sau này, tháng tư 1921 (một tháng sau khi NEP được chính thức tuyên bố), nhắc lại lời

khẳng định đó một lần nữa, V.I.Lênin coi sự đối lập trừu tượng ấy và việc không biết sử dụng chủ nghĩa tư bản nhà nước với tư cách là mắt xích trung gian giữa nền tiểu sản xuất và chủ nghĩa xã hội, và với tư cách là phương tiện, con đường, biện pháp phương thức để tăng lực lượng sản xuất lên, là một sai lầm hết sức nghiêm trọng về phương diện lý luận (13). Về mặt thực tiễn, V.I.Lênin cũng vạch rõ chủ nghĩa xã hội chẳng những phải tiếp thu một cách có phê phán theo một nội dung mới nhiều phát kiến của chế độ chính trị tư sản (chẳng hạn, chế độ bầu cử, tính công khai, chế độ báo cáo trước cử tri) mà trong lĩnh vực kinh tế, nó còn phải tiếp thu, một bộ máy tiến hành một công việc to lớn về thống kê và trước bạ (ngân hàng, bưu điện, hợp tác xã tiêu thụ v.v...) Người nói: không thể và cũng không nên phá hủy bộ máy đó đi, bởi nó là cái mà chúng ta chiếm sản của chủ nghĩa tư bản và là cái chúng ta cần có để thực hiện chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ của chúng ta, Người nhấn mạnh chỉ là cắt khỏi bộ máy nhà nước rất tốt đó cái đã làm cho nó trở thành một con quái vật tư bản chủ nghĩa, cũng có nó hơn nữa, làm cho nó dân chủ hơn toàn diện hơn (14).

Tháng chín 1917, V.I.Lênin đã nói như vậy và sau này, nhất là khi bắt tay vào thực hiện NEP trên thực tế, Người đã yêu cầu chính quyền Xô Viết sử dụng tất cả những gì được coi tiến bộ do chủ nghĩa tư bản để lại vào việc phục vụ công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân lao động. Các hình thức hết sức đa dạng của chủ nghĩa tư bản nhà nước, từ tổ chức, đại lý đến việc sử dụng chuyên gia tư sản v.v...đều được V.I.Lênin coi là những cái cần thiết và cần phải được sử dụng trong công cuộc xây dựng kinh tế ở thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.

Như vậy, có thể nói rằng những tư tưởng về vị trí và vai trò của chủ nghĩa tư bản nhà nước trong công cuộc cải tạo và phát triển kinh tế ở một nước tiểu nông trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội mà V.I.Lênin đưa ra trước và sau khi Cách mạng tháng Mười nổ ra đã được Người sử dụng để luận chứng về phương diện lý luận và thực tiễn cho NEP. Người hầu như không phát triển gì thêm ngoài những tư tưởng đã được hình thành đó. Cái mà V.I.Lênin phát triển thêm chỉ là ở chỗ, khi nói về chế độ hợp tác xã, về vị trí và vai trò của các hợp tác xã ở nước Nga khi đó, Người đã coi các hợp tác xã là một hình thức một hình thức đặc biệt của chủ nghĩa tư bản nhà nước. Trong tác phẩm *Bàn về thuế lương thực*, V.I.Lênin viết: Các hợp tác xã cũng

là một hình thức của chủ nghĩa tư bản nhà nước nhưng ít đơn giản hơn, có hình thù ít rõ rệt hơn, phức tạp hơn... (15). Dù là thế, song các hợp tác xã kiểu này lại là hình thức rất phổ biến ở nước Nga khi đó, bởi thế V.I.Lênin đã rất quan tâm đến việc xây dựng chúng và đánh giá cao vai trò của nó trong công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế ở nước Nga tiểu nông trong thời kỳ quá độ. Đầu năm 1923, V.I.Lênin đã nhắc lại và làm rõ thêm quan niệm này của mình trong tác phẩm *Bàn về chế độ hợp tác xã*.

Bàn về chế độ hợp tác xã được V.I.Lênin viết xong vào ngày 6 tháng giêng 1923 (một năm trước khi V.I.Lênin mất), tác phẩm này được coi là một trong những di chúc chính trị của V.I.Lênin. Trước đó, Người dự định trình bày những quan niệm của mình về chế độ hợp tác xã tại đại hội X các Xô Viết toàn Nga (đại hội khai mạc ngày 23 tháng chạp 1922) song do tình trạng sức khỏe, Người đã không thực hiện được dự định đó, trong bản đề cương báo cáo được V.I.Lênin soạn thảo vào những ngày đầu tháng chạp, Người đã ghi: 15. *Liên hiệp trung ương các hợp tác xã tiêu dùng: tầm quan trọng đặc biệt của nó* (16). Nhận thấy rõ ở nước Nga khi đó còn nhiều người chưa thấy hết vị trí và vai trò quan trọng của chế độ hợp tác xã và trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông, dường như nhiều người không chú ý đầy đủ đến chế độ hợp tác xã và chưa chắc mọi người đều hiểu được rằng sau Cách mạng tháng Mười và không vì chính sách kinh tế mới (trái lại, về mặt này phải nói: chính vì có chính sách kinh tế mới), chế độ hợp tác xã ở nước ta đã có một ý nghĩa hoàn toàn đặc biệt, V.I.Lênin đã viết tác phẩm này nhằm một lần nữa khẳng định: Hiện nay, chế độ hợp tác xã đối với chúng ta ở Nga, có một ý nghĩa to lớn, vô hạn (17). Bởi, theo Người, qua chính sách kinh tế mới, chúng ta đã nhượng bộ người nông dân được coi là thương nhân, nhượng bộ nguyên tắc thương nghiệp tư nhân; chính do đó mà có (trái với ý nghĩ của một số người) ý nghĩa lớn lao của chế độ hợp tác xã (18). Thế nhưng khi nghiên cứu tác phẩm này của V.I.Lênin, một số tác giả đã gắn nó với việc Người buộc phải thừa nhận là toàn bộ quan điểm của chúng ta về chủ nghĩa xã hội đã thay đổi về căn bản (19). Từ đó, họ cho rằng trước đó dường như V.I.Lênin không coi chế độ hợp tác xã là con đường, là phương tiện hữu hiệu để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở một nước nông nghiệp lạc hậu như nước Nga sau cách mạng tháng Mười. Điều này là không đúng. Chúng ta đều biết rằng ngay sau Cách mạng tháng Mười, vào tháng 3 năm

1918, trong bản sơ thảo đầu tiên cho các phẩm *Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền Xô Viết*, V.I.Lênin đã coi chế độ hợp tác xã là đường lối đúng đắn để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga nông nghiệp lạc hậu. Người viết: vị trí của hợp tác xã đã thay đổi căn bản về nguyên tắc, từ khi giai cấp vô sản giành được chính quyền, từ khi chính quyền nhà nước vô sản bắt đầu việc xây dựng một cách có hệ thống chế độ xã hội chủ nghĩa. Ở đây lượng đã biến thành chất...Nếu hợp tác xã được phổ cập trong toàn bộ một xã hội mà trong đó đất đai đã được xã hội hóa và các công xưởng, nhà máy đã được quốc hữu hóa, thì nó là chủ nghĩa xã hội (20)

Điều đó cho thấy, 5 năm trước khi viết tác phẩm được coi là một di chúc chính trị này, *Bản về chế độ hợp tác xã*, V.I.Lênin đã coi chế độ hợp tác xã trong điều kiện giai cấp vô sản nắm quyền lãnh đạo công cuộc xây dựng đất nước và chế độ công hữu về tư liệu sản xuất chủ yếu đã được thiết lập chính là chủ nghĩa xã hội. Đó là một tư tưởng mang tính nhất quán ở V.I.Lênin. Sau này, khi NEP được chính thức thông qua tại đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga và được hiện thực hóa, tư tưởng đó đã được V.I.Lênin nhắc lại và cụ thể hóa thêm khi Người coi hợp tác xã hội là một hình thức đặc biệt của chủ nghĩa tư bản nhà nước mà ở trên chúng tôi đã nói tới. Thứ chủ nghĩa tư bản hợp tác xã đó, theo V.I.Lênin, là cái cần thiết cho công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, bởi nó tạo điều kiện thuận lợi cho việc liên hợp và tổ chức hàng triệu người, sau đó toàn thể dân chúng và là một điều lợi rất lớn cho bước quá độ tương lai từ chủ nghĩa tư bản nhà nước lên chủ nghĩa xã hội (21). Thế nhưng sau gần 3 năm kể từ khi nước Nga Xô Viết chính thức bắt tay vào thực hiện NEP, V.I.Lênin vẫn thấy có nhiều người công tác thực tiễn còn coi nhẹ, khinh miệt chế độ hợp tác xã và khi chuyển sang chính sách kinh tế mới, chúng ta đã làm quá đáng, không phải vì chúng ta đã quá coi trọng nguyên tắc công thương nghiệp tự do, mà vì chúng ta đã quên mất chế độ hợp tác xã...quên ý nghĩa lớn lao của chế độ hợp tác xã. Bởi thế mà V.I.Lênin đã phải lại một lần nữa bàn về chế độ hợp tác xã nhằm khẳng định thêm chế độ ấy có một ý nghĩa đặc biệt trước hết là về phương diện nguyên tắc (nhà nước nắm quyền sở hữu tư liệu sản xuất) sau nữa là về phương diện bước quá độ sang một chế độ mới bằng con đường giản đơn nhất, dễ dàng nhất, dễ tiếp thu nhất với nông dân và chỉ ra những biện pháp, cách thức có thể làm được và phải làm ngay để phát triển nguyên tắc hợp tác ấy, sao cho bất cứ ai cũng

thấy rõ ý nghĩa xã hội chủ nghĩa của nó ở một nước công nghiệp lạc hậu trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (22).

Một trong những tư tưởng quan trọng của NEP - tư tưởng được V.I.Lênin đặt lên vị trí hàng đầu và coi là đòn xeo chủ yếu của chính sách kinh tế mới, là tư tưởng về sự trao đổi hàng hóa, sử dụng mối quan hệ hàng - tiền và cơ chế thị trường trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước Nga nông nghiệp lạc hậu. Song không phải ngay từ đầu tư tưởng đó đã được hình thành một cách rõ nét trong quan niệm của V.I.Lênin về công cuộc xây dựng kinh tế ở thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Trước khi tuyên bố NEP tại Đại hội X Đảng cộng sản (b) Nga, V.I.Lênin vẫn còn ít nhiều chịu ảnh hưởng của quan niệm về tính không tương dung giữa chủ nghĩa xã hội và cơ chế thị trường, thậm chí có người còn cho rằng Người đã chịu ảnh hưởng khá nhiều của quan niệm đó.

Trở lại với những tác phẩm, bài viết, bài phát biểu được V.I.Lênin công bố trước khi Người chính thức tuyên bố NEP, chúng ta thấy trước khi Cách mạng tháng Mười nổ ra, trong *Nhà nước và cách mạng*, Người đã cho rằng trong chủ nghĩa xã hội hết thảy mọi công dân đều biến thành người làm công của nhà nước...đều trở thành nhân viên và công dân của một xã hội nhà nước duy nhất của toàn dân...Toàn thể xã hội sẽ chỉ còn là một phòng làm việc, một xưởng máy, với chế độ lao động ngang nhau và lĩnh lương ngang nhau (23). Còn trên thực tế, theo quan niệm đó của V.I.Lênin, ngay lập tức sau Cách mạng tháng Mười ở nước Nga, các tổ chức xanhhĩa kiểu ấy đã được đề nghị thiết lập. Vào tháng 12 năm 1917, chính V.I.Lênin đã đề nghị phủ lên trên phạm vi toàn nước Nga một mạng lưới các hợp tác xã tiêu dùng, các ban cung cấp, các công xã tiêu dùng, các liên hợp tiêu dùng và sản xuất, không những có khả năng đóng cả vai trò của ủy ban cung cấp lẫn của cơ quan tiêu thụ, tổ chức hợp lý việc cung cấp cho toàn dân về mọi nhu yếu phẩm, mà còn có khả năng tổ chức hợp lý việc sản xuất trên quy mô toàn quốc, có khả năng tiến hành điều hòa chung việc sản xuất và tiêu dùng. V.I.Lênin cho rằng hệ thống các tổ chức đó cần phải bảo đảm sự điều tiết chung từ một trung tâm đối với việc sản xuất, phân phối sản phẩm và thậm chí cả việc tiêu thụ sản phẩm. Người gọi các tổ chức đó là những đơn vị cơ sở của xã hội xã hội chủ nghĩa. Người yêu cầu chính quyền Xô Viết phải cấm chỉ việc tiêu thụ cá thể và chỉ cho phép tiến hành việc vận chuyển cũng như mua bán

sản phẩm từ ủy ban cung tiêu này sang ủy ban cung tiêu khác (24)

Tháng 1 năm 1918, V.I.Lênin còn khẳng định gần như chắc chắn rằng nếu chúng ta còn có được vài tháng công tác hòa bình, thì việc tổ chức lại nước Nga trên cơ sở chuyên chính vô sản, trên cơ sở quốc hữu hóa các ngân hàng và nền đại công nghiệp, trên cơ sở trao đổi bằng hiện vật những sản phẩm giữa thành thị và những hội tiêu dùng của người tiểu nông ở nông thôn là việc hoàn toàn có thể thực hiện được về phương diện kinh tế. Người tỏ ý tin tưởng một cách chắc chắn rằng sự tổ chức lại như thế sẽ làm cho chủ nghĩa xã hội trở nên vô địch vừa ở Nga, vừa trên toàn thế giới (25).

Tháng 4 năm 1918, trong *Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền Xô Viết*, khi đề cập đến chế độ kế toán và kiểm soát toàn dân đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm, V.I.Lênin coi việc mua bán trao tay, kinh doanh tư nhân là mâu thuẫn một cách không thể điều hòa được với chủ nghĩa xã hội và cuộc đấu tranh để đoạn tuyệt nó là cuộc đấu tranh có ý nghĩa lịch sử toàn thế giới. Người cho rằng nếu không thiết lập được chế độ kế toán và kiểm soát trên qui mô toàn quốc đối với việc sản xuất và phân phối sản phẩm thì những mầm mống của chủ nghĩa xã hội sẽ bị tiêu diệt. Chỉ khi nào công việc thực tiễn khai một cách tốt đẹp, thì khi đó, theo Người, chúng ta mới thông qua các ban lương thực của các Xô Viết và các cơ quan cung cấp trực thuộc các Xô Viết mà tập hợp dân cư vào một hợp tác xã duy nhất, do giai cấp vô sản lãnh đạo (26).

Tháng 2 năm 1919, trong *Dự thảo cương lĩnh của Đảng cộng sản (b) Nga*, V.I.Lênin đưa ra hàng loạt biện pháp nhằm tiến dần từng bước, nhưng triệt để, để thủ tiêu hoàn toàn thương nghiệp tư nhân. Người yêu cầu chính quyền Xô Viết phải tiến hành tổ chức trao đổi sản phẩm đều đặn và có kế hoạch giữa các công xã sản xuất và các công xã tiêu dùng trong một chính thể kinh tế thống nhất, chính thể mà cộng hòa Xô Viết phải trở thành, phải kiên quyết tiếp tục thay thế việc buôn bán bằng chế độ phân phối sản phẩm một cách có kế hoạch và có tổ chức trên qui mô toàn quốc, và ra sức thực hiện một cách hết sức nhanh chóng những biện pháp triệt để nhất để chuẩn bị cho việc thủ tiêu tiền tệ (27)

Vào thời điểm trước khi NEP được tuyên bố chính thức, tháng 5 năm 1920, V.I.Lênin vẫn còn giữ quan điểm cho rằng tự do buôn bán, tự do trao đổi là phương châm tối cao của sự khôn ngoan về mặt kinh tế, là tập quán thâm căn cố đế nhất của

hàng trăm và hàng trăm triệu người, là thái độ tự do cũng hết sức đối trá và dùng để che đậy sự lừa bịp, bạo lực và bóc lột của chủ nghĩa tư bản như các thứ tự do khác mà giai cấp tư sản đã tuyên bố và thực hành. Thứ tự do theo kiểu đó, theo Người, cần phải dứt khoát đoạn tuyệt, kiên quyết và thẳng tay đã phá trước khi bước vào công cuộc xây dựng một xã hội mới, tốt đẹp, xã hội xã hội chủ nghĩa (28).

Dẫn ra đây tất cả những quan niệm đó của V.I.Lênin trước khi Người chính thức tuyên bố NEP, chúng tôi muốn thông qua đó để nói rằng trong những năm tháng đó, Người vẫn luôn giữ quan niệm về sự không tương dung giữa chủ nghĩa xã hội với cơ chế thị trường và mối quan hệ hàng - tiền. Song, theo chúng tôi, điều ấy không có nghĩa rằng ở thời kỳ đó, V.I.Lênin đã không hề có một ý tưởng nào về cơ chế thị trường và quan hệ hàng - tiền trong chủ nghĩa xã hội, nhất là trong giai đoạn quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Ít ra thì V.I.Lênin cũng đã có một sự trăn trở nhất định về vấn đề này. Năm 1916, khi viết tác phẩm *Chủ nghĩa đế quốc, giai đoạn tốt cùng của chủ nghĩa tư bản*, V.I.Lênin đã nhận thấy chế độ độc quyền nhà nước, việc định ra những giá cả độc quyền, dù tạm thời chẳng nữa, cũng làm biến mất, trên một mức độ nào đó, những nguyên nhân kích thích sự tiến bộ kỹ thuật và do đó, cũng làm mất những nguyên nhân kích thích mọi sự tiến bộ khác, mọi bước tiến lên (29).

Trong một số tác phẩm được viết trước và sau Cách mạng tháng Mười - chẳng hạn *Tai họa sắp đến và những phương pháp ngăn ngừa tai họa đó* (tháng 9 năm 1917), *Những nhiệm vụ trước mắt của chính quyền Xô Viết* (tháng 4 năm 1918), *Về bệnh đau trí tá khuynh và tình tiểu tư sản* (tháng 5 năm 1918) - V.I.Lênin khi khẳng định tính thiết yếu của việc phát triển chủ nghĩa tư bản nhà nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, như sau này Người thừa nhận, đã chưa thực tiếp đến điểm chủ yếu, điểm có một ý nghĩa quan trọng căn bản đối với chủ nghĩa tư bản nhà nước, tự do thương nghiệp, song ở một chừng mực nào đó, nó đã được vạch ra.

Sự tự thừa nhận đó của V.I.Lênin cho thấy ngay cả ở thời kỳ nước Nga Xô Viết buộc phải thi hành chính sách cộng sản thời chiến, V.I.Lênin cũng không có ý định chống lại việc sử dụng cơ chế thị trường và mối quan hệ hàng tiền trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Ở mức độ nào đó, Người đã quan tâm đến vấn đề này. Song tình thế hiểm nghèo sống còn, ngàn cân treo sợi tóc của nước Nga khi đó đã buộc V.I.Lênin phải hạn chế đáng kể cơ chế và mối quan hệ

ấy. Người nhận thấy rằng tình thế của nước Nga khi đó chưa cho phép thực hiện cái tư tưởng khái quát... dù còn chưa rõ nét, về việc sử dụng cơ chế thị trường và mối quan hệ hàng - tiền mà Người đã ý thức đến một chừng mực nào đó (30).

Kinh nghiệm có thể nói là cay đắng của những năm tháng thi hành chính sách cộng sản thời chiến và quản lý kinh tế trên cơ sở nền kinh tế phi hàng hóa đã giúp cho V.I.Lênin nhìn thấy rõ hơn vai trò lớn của cơ chế thị trường và việc sử dụng mối quan hệ hàng tiền trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông. Khi tiến hành soạn thảo NEP, V.I.Lênin đã đưa ra một quan niệm mới về vai trò và ý nghĩa của việc sử dụng cơ chế thị trường, quan hệ hàng - tiền. Không chỉ coi vấn đề tự do trao đổi hàng hóa, tự do buôn bán, kinh doanh trên cơ sở của mối quan hệ hàng - tiền là vấn đề thiết yếu, hàng đầu, là đòn xoay chủ yếu của công cuộc khôi phục và phát triển nền kinh tế theo cơ chế thị trường, V.I.Lênin còn coi đó là phương thức hữu hiệu để tạo nên một hình thức liên minh kinh tế hoàn toàn vững chắc giữa giai cấp vô sản và giai cấp nông dân, và trong một nước nông dân chiếm đa số thì đó chính là cái để thúc đẩy nông dân mở rộng diện tích gieo trồng và cải thiện nông nghiệp của mình (31). Coi đó là vấn đề kinh tế và chính trị quan trọng nhất trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông, V.I.Lênin khẳng định: trong thời kỳ quá độ này, trong một nước mà nông dân chiếm đa số, chúng ta phải biết chuyển sang những biện pháp nhằm bảo đảm những yêu cầu của nông dân về mặt kinh tế, biết tiến hành đến mức tối đa những biện pháp để cải thiện tình cảnh kinh tế của nông dân (32).

Mùa xuân 1921, V.I.Lênin đã nói đến vấn đề sử dụng cơ chế thị trường, quan hệ hàng - tiền với sự điều tiết của nhà nước. Tư tưởng này đã được Người nhiều lần nhắc lại mỗi khi nói tới NEP. Việc sử dụng cơ chế thị trường và quan hệ hàng - tiền không thể không dẫn tới những hậu quả của nó. Nhìn thấy rõ một trong những hậu quả của nó là làm cho chủ nghĩa tư bản phục hồi lại, giai cấp tư sản phát triển lên, những quan hệ tư sản mở rộng ra trên cơ sở thương nghiệp mà theo Người, đó là mối nguy hiểm vốn có của công cuộc xây dựng kinh tế theo mô hình của NEP, trong báo cáo đọc tại hội nghị VII đảng bộ tỉnh Matxcova ngày 29 tháng 10 năm 1921, V.I.Lênin đã kiên quyết yêu cầu chính quyền Xô Viết phải thi hành chế độ nhà nước điều tiết thương nghiệp và lưu thông tiền tệ, phải tổ

rõ tài năng của mình ở chính trong lĩnh vực này (33). Cuối tháng 3 đầu tháng 4 năm 1922 tại Đại hội lần thứ XI Đảng cộng sản (b) Nga, lại một lần nữa V.I.Lênin khẳng định tính thiết yếu của việc thực hiện chế độ nhà nước điều tiết quan hệ thị trường (34). Trong một bài báo được viết vào những năm tháng cuối cùng của cuộc đời, *Bàn về chế độ hợp tác xã* (tháng giêng), V.I.Lênin đã khẳng định ở một nước mà giai cấp vô sản nắm chính quyền thì việc chính quyền nhà nước chi phối những tư liệu sản xuất chủ yếu, đó là cái hết sức cần thiết cho công cuộc khôi phục và phát triển kinh tế theo NEP trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở một nước tiểu nông (35).

Qua việc trình bày một cách vắn tắt quá trình hình thành và phát triển những tư tưởng cơ bản của NEP, chúng ta có thể nói rằng về thực chất, NEP không chỉ là một bước tiến so với chính sách cộng sản thời chiến, không chỉ là nhiệm vụ chính trị cơ bản trước mắt, là giải pháp tình thế để khắc phục tình trạng khủng hoảng về kinh tế, chính trị và xã hội ở nước Nga đầu những năm 20. Hơn thế, NEP còn là đường lối chiến lược được đề ra cho nhiều năm, là con đường, phương tiện thiết yếu cho công cuộc cải tạo và xây dựng kinh tế trong suốt thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở một nước nông nghiệp lạc hậu.

- (1) V.I.Lênin *Toàn tập*, t. 43, Nxb Tiến Bộ, Matxcova, 1978, tr.68
- (2) V.I.Lênin Sdd, t.44, tr.275
- (3) V.I.Lênin Sdd, tr.255
- (4) V.I.Lênin Sdd, t. 45, tr.353
- (5) V.I.Lênin Sdd, t. 44, tr.195
- (6) V.I.Lênin Sdd, tr.195 - 196
- (7) V.I.Lênin Sdd, t.34, tr.256 - 258
- (8) V.I.Lênin Sdd...t.38, tr.383
- (9) V.I.Lênin Sdd, t.34, tr.247 - 262
- (10) V.I.Lênin Sdd, t.45, tr.326
- (11) V.I.Lênin Sdd, t.34, tr.258
- (12) V.I.Lênin Sdd, t.36, tr.369 - 370
- (13) V.I.Lênin Sdd, t.43, tr.276
- (14) V.I.Lênin Sdd, t.34, tr.404
- (15) V.I.Lênin Sdd, t.43, tr.271
- (16) V.I.Lênin Sdd, t.45, tr.501
- (17) V.I.Lênin Sdd, tr.421
- (18) V.I.Lênin Sdd, tr.421 - 422
- (19) V.I.Lênin Sdd, tr.428
- (20) V.I.Lênin Sdd, t.36, tr.197
- (21) V.I.Lênin Sdd, t.43, tr.272
- (22) V.I.Lênin Sdd, t.45, tr.422 - 423
- (23) V.I.Lênin Sdd, t.33, tr.124 - 125
- (24) V.I.Lênin Sdd, t.35, tr.247 - 251
- (25) V.I.Lênin Sdd, tr.299
- (26) V.I.Lênin Sdd, t.36, tr.224 - 228
- (27) V.I.Lênin Sdd, t.38, tr.111 - 123
- (28) V.I.Lênin Sdd, t.41, tr.133
- (29) V.I.Lênin Sdd, t.27, tr.503
- (30) V.I.Lênin Sdd, t.45, tr.326
- (31) V.I.Lênin Sdd, t.43, tr.400
- (32) V.I.Lênin Sdd, tr.34
- (33) V.I.Lênin Sdd, t.44, tr.262 - 263
- (34) V.I.Lênin Sdd, t.45, tr.103, 143
- (35) V.I.Lênin Sdd, tr.422